

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐT & PT ĐIỆN MIỀN TRUNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 49 /CT

Nha Trang, ngày 24 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025****I. Thông tin chung: Lịch sử hoạt động của Công ty****1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4200519791.
- Vốn điều lệ: 319.999.690.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 319.999.690.000 đồng.
- Địa chỉ: 10 Lam Sơn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
- Số điện thoại: 0258 3 878 092 Số fax: 0258 3 878 093
- Website: <http://www.mientrungpid.com.vn/>
- Mã cổ phiếu: SEB.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung (sau đây gọi tắt là “Công ty”) quản lý vận hành nhà máy thủy điện Eakrong-Rou thuộc địa phận xã Tây Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh điện và các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.

3. Quá trình hình thành và phát triển:

Ngày 18/01/2003, Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung là Công ty Cổ phần được thành lập theo Hợp đồng Thành lập Công ty cổ phần số 03 CP/SĐ-ĐL3-BM/2002, trên cơ sở liên doanh giữa Tổng Công ty Sông Đà (góp 45% vốn điều lệ), Công ty Điện lực 3 (góp 40% vốn điều lệ) và Công ty Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Minh (góp 15% vốn điều lệ). Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động sản xuất kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4200519791 (do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 03 tháng 04 năm 2003, từ khi thành lập đến nay công ty đã 9 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và lần thay đổi gần nhất vào ngày 29/09/2025), Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan.

Năm 2003: vốn điều lệ của Cty là: **10.000.000.000 đồng.**

Trong đó:

- Tổng Công ty Sông Đà (góp 45% vốn điều lệ): 4,5 tỷ đồng
- Công ty Điện lực 3 (góp 40% vốn điều lệ): 4 tỷ đồng

- Công ty SXKD và XNK Bình Minh (góp 15% vốn điều lệ): 1,5 tỷ đồng

Năm 2004: Công ty tăng vốn điều lệ từ 10 tỷ đồng lên 75 tỷ đồng.

Trong đó:

- Tổng Công ty Sông Đà (góp 45% vốn điều lệ): 33,75 tỷ đồng
- Công ty Điện lực 3 (góp 40% vốn điều lệ): 30 tỷ đồng
- Công ty SXKD và XNK Bình Minh (góp 15% vốn điều lệ): 11,25 tỷ đồng

Năm 2005: Ngày 11/03/2005, Khởi công xây dựng Công trình Thủy điện Eakrong-Rou - Dự án đầu tiên của Công ty đầu tư theo hình thức B.O.O, công suất thiết kế 28MW, tổng vốn đầu tư theo dự toán phê duyệt là 482 tỷ đồng.

Năm 2007: Công ty tăng vốn điều lệ từ 75 tỷ đồng lên 125 tỷ đồng.

Trong đó:

- Tổng Công ty Sông Đà (góp 36% vốn điều lệ): 45 tỷ đồng
- Công ty Điện lực 3 (góp 32% vốn điều lệ): 40 tỷ đồng
- Công ty SXKD và XNK Bình Minh (góp 12% vốn điều lệ): 15 tỷ đồng
- Công ty CP Chứng khoán Sao Việt (góp 8% vốn điều lệ): 10 tỷ đồng
- Cổ đông khác (góp 12% vốn điều lệ): 15 tỷ đồng.

Ngày 28/06/2007: Nghiệm thu hoàn thành Công trình để đưa vào sử dụng.

Ngày 01/08/2007: Khánh thành Nhà máy Thủy điện Eakrong-Rou theo Giấy phép hoạt động điện lực số 2230/GP-BCN ngày 28/06/2007 do Bộ Công nghiệp cấp.

Năm 2008: Tháng 11/2008 Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận về mặt nguyên tắc việc niêm yết 12.500.000 cổ phiếu trên TTGD chứng khoán Hà Nội.

Năm 2009: Ngày 05/01/2009 Trung tâm Lưu ký Chứng khoán cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán:

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung
- Mã chứng khoán: SEB.
- Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng chứng khoán đăng ký: 12.500.000 cổ phiếu.

Ngày 07/01/2009 Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết 12.500.000 cổ phiếu trên TTGD Chứng khoán Hà Nội.

Ngày 14/01/2009 Công ty khai trương giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Năm 2013: Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2013, Nghị quyết HĐQT về việc đầu tư vào Công ty CP Thủy điện Trà Xom, đến 31/12/2013 Công ty đã đầu tư góp vốn vào Cty CP Thủy điện Trà Xom đạt 131.921 tỷ đồng tương ứng với 57,36% vốn điều lệ của Cty CP Thủy Điện Trà Xom.

Năm 2014: Tháng 6/2014, Đại hội đồng cổ đông thường niên họp và thống nhất tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Ngày 09/09/2014 UBCK Nhà Nước gửi văn bản số 5048/UBCK-QLPH chấp thuận cho Công ty tăng vốn điều lệ từ 125 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu. Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 7.500.000 cổ phiếu (tỷ lệ: 10:6).

Trong đó:

- Tổng Công ty Sông Đà nắm giữ: 16,41% vốn điều lệ (32.814.400.000 đồng)
- Công ty Điện lực 3 nắm giữ: 24% vốn điều lệ (48.000.000.000 đồng)
- Công ty TNHH Tập đoàn Bitexco nắm giữ: 11,52% vốn điều lệ (23.044.800.000 đồng)
- Cổ đông khác nắm giữ: 48,07% vốn điều lệ (96.140.800.000 đồng).

Do cơ cấu lại danh mục đầu tư nên tháng 11/2015 Công ty TNHH Tập đoàn Bitexco (trước là Công ty SXKD và XNK Bình Minh) chuyển nhượng: 2.304.480 (11,52%) cổ phiếu của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung (mã CK: SEB) sang công ty con: Công ty cổ phần Năng lượng Bitexco.

Năm 2017: Tháng 9/2017, Tổng Công ty Sông Đà đã thực hiện xong việc thoái toàn bộ phần vốn của TCT Sông Đà tại Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung.

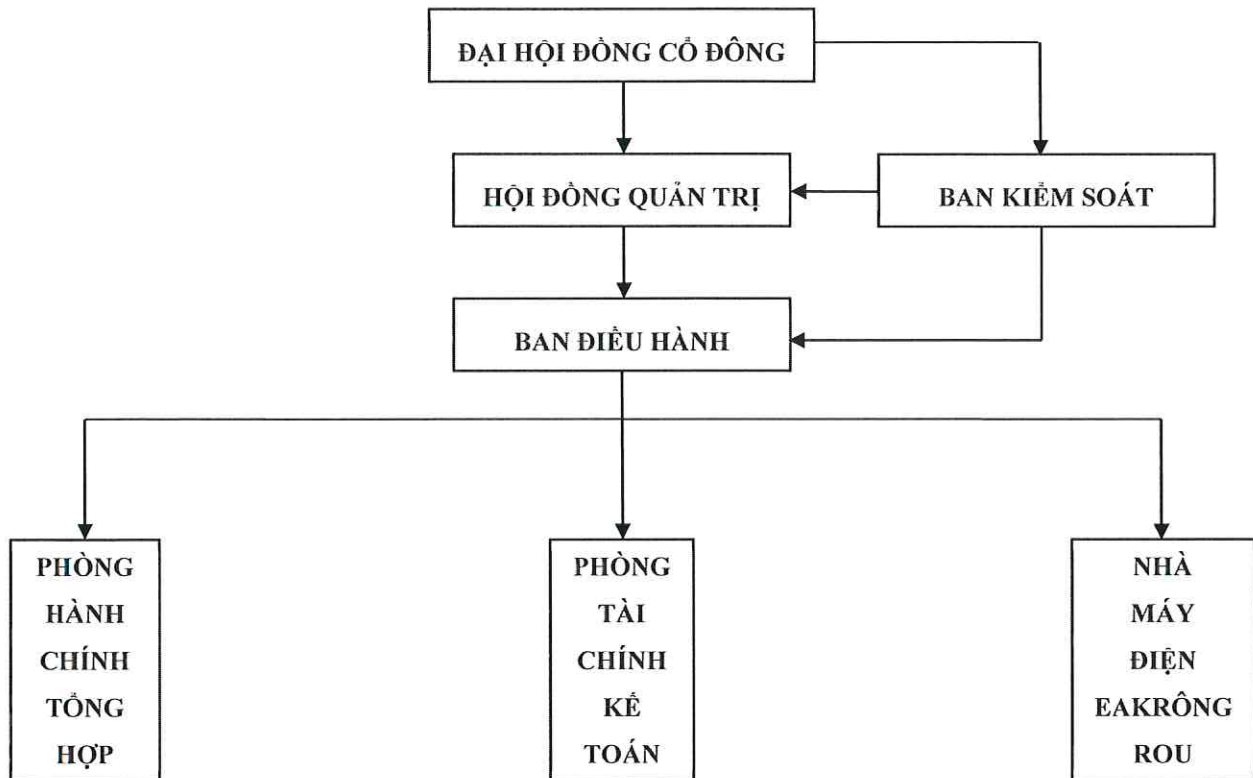
Năm 2018: Tháng 4/2018, Đại hội đồng cổ đông thường niên họp và thống nhất tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Ngày 06/07/2018, UBCK Nhà Nước gửi văn bản số 4202/UBCK-QLCB chấp thuận báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu của Công ty từ **200.000.000.000** đồng lên **319.999.960.000** đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu. Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: **11.999.969 cổ phiếu** (tỷ lệ: 10:6).

Trong đó:

- Tổng công ty Điện lực miền Trung (Công ty Điện lực 3) nắm giữ: 24% vốn điều lệ (76.800.000.000 đồng)
- Công ty cổ phần Năng lượng Bitexco nắm giữ: 11,52% vốn điều lệ (36.871.680.000 đồng)
- Cổ đông khác nắm giữ: 64,48% vốn điều lệ (206.328.280.000 đồng).

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:



Đại hội đồng cổ đông: Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất và có quyền quyết định các vấn đề quan trọng của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên, Đại hội đồng Cổ đông bất thường và thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản.

Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý Công ty, có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng Cổ đông.

Ban Tổng giám đốc: Là cơ quan điều hành trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo chính sách, định hướng được Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị đề ra trong từng thời kỳ, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Ban kiểm soát: Là cơ quan thay mặt các cổ đông để giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Pháp luật và ĐHĐCĐ trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao

Phòng Hành chính - Tổng hợp:

Phòng Hành chính – Tổng hợp có chức năng quản trị hành chính; quản trị nhân sự, tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc Công ty về chiến lược nhân sự và cách thức điều hành bố trí nhân sự cụ thể cho từng khâu sản xuất nhằm phát huy tối đa khả năng nguồn nhân lực tạo điều kiện hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Phòng có nhiệm vụ soạn thảo, trình duyệt các nội quy và qui chế của Công ty; giải quyết các chế độ chính sách cho cán bộ công nhân viên Công ty theo đúng qui định của luật pháp; tổ chức phát động các phong

trào thi đua lao động sản xuất và văn - thể - mỹ nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên...

Ngoài ra Phòng Hành chính – Tổng hợp còn có chức năng giải quyết công việc về lĩnh vực hợp tác kinh tế của Công ty và có nhiệm vụ chủ yếu: lập hồ sơ thủ tục về các dự án đầu tư phát triển; theo dõi, kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện các dự án đầu tư; nghiệm thu khối lượng, lập hồ sơ hoàn công thuộc các dự án do Công ty làm chủ đầu tư; Chủ trì công tác đấu thầu, chọn thầu hoặc chỉ định thầu tư vấn, thi công xây dựng, cung cấp vật tư, thiết bị cho các dự án do Công ty làm chủ đầu tư; lập hồ sơ thanh quyết toán các hợp đồng kinh tế của các dự án đầu tư; xây dựng các văn bản quản lý thuộc lĩnh vực quản lý các dự án đầu tư; thực hiện công tác đền bù và giải phóng mặt bằng trong thi công đối với các dự án do Công ty đầu tư và các công trình mà Công ty ký kết hợp đồng với các chủ đầu tư và các lĩnh vực công tác khác có liên quan; lập kế hoạch công tác hợp tác đầu tư, liên doanh, liên kết kinh tế với các đối tác nước ngoài.

Phòng Tài chính - Kế toán:

Phòng Tài chính - Kế toán có chức năng tổ chức thực hiện công tác hạch toán kế toán và hạch toán kinh tế tuân thủ các nguyên tắc kế toán hiện hành; Lập kế hoạch tài chính, đầu tư tài chính ngắn hạn cho Công ty; thực hiện việc thanh toán, thu hồi công nợ kịp thời; tổ chức tự kiểm tra định kỳ về tình hình chấp hành các qui định của Nhà nước, của Công ty về quản lý Tài chính - Tín dụng. Ngoài ra, phòng còn thực hiện nhiệm vụ phân tích các thông tin Kinh tế - Tài chính - Tín dụng, lập báo cáo phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, lập báo cáo công khai tài chính theo đúng qui định của pháp luật.

Nhà máy thủy điện Eakrong-Rou:

- Chức năng:

Tham mưu giúp Tổng giám đốc chỉ đạo, quản lý điều hành công tác quản lý vận hành toàn nhà máy điện một cách an toàn, hiệu quả, công tác an toàn bảo hộ lao động, phòng chống lụt bão, phòng chống cháy nổ cho toàn nhà máy. Ngoài ra nhà máy còn tham gia công tác đào tạo vận hành cho lực lượng CB-CNV Cty và cho các nhà máy khác có cùng quy mô và cùng công nghệ thiết bị.

- Nhiệm vụ:

- Vận hành, sản xuất điện năng, bố trí, sắp xếp lực lượng CBCNV nhà máy để đảm bảo vận hành an toàn, hiệu quả các thiết bị được giao theo Quy trình, Quy phạm của ngành điện và của Công ty đã ban hành.
- Kiểm tra đánh giá tình trạng của thiết bị để lập kế hoạch sửa chữa hàng năm. Trực tiếp tham gia giám sát sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ của Công ty, khắc phục các sự cố của khối Tổ máy và các hệ thống khác.
- Thực hiện nhiệm vụ PCCC, phòng chống lụt bão theo quy định của các cơ quan quản lý Nhà Nước, theo các quy trình của Công ty và chịu sự chỉ đạo trực tiếp từ lãnh đạo Công ty.

- Thường xuyên nghiên cứu, cập nhật các Quy trình, Quy phạm phục vụ cho công tác vận hành Nhà máy. Tham gia biên soạn hoặc sửa đổi, bổ sung các Quy trình, Quy phạm quản lý vận hành, sửa chữa thiết bị của Nhà máy.
- Lập kế hoạch, đào tạo trưởng ca, công nhân vận hành nhà máy thủy điện. Chủ trì trong các đợt diễn tập xử lý sự cố, tổ chức việc học tập, huấn luyện nâng cao tay nghề cho công nhân vận hành theo Quy định của Công ty.
- Quản lý tài sản, phương tiện, thiết bị, vật tư do Công ty trang bị phục vụ yêu cầu sản xuất.
- Phối hợp chặt chẽ với các phòng chức năng liên quan với mục đích vận hành công trình nhà máy điện an toàn và hiệu quả nhất.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị Công ty.

5. Công ty con:

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Thủy điện Trà Xom.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4100605687.
- Vốn điều lệ: 325.000.000.000 đồng.
- Vốn sở hữu của Công ty mẹ: 226.850.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Thôn K8, xã Vĩnh Sơn, tỉnh Gia Lai.
- Số điện thoại: 0256 6544393 Số fax: 0256 3884236

5 Định hướng phát triển:

6.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- + Kinh doanh có lãi; bảo toàn, phát triển được vốn và tài sản của Công ty;
- + Tối đa hóa hiệu quả hoạt động của Công ty;
- + Vận hành nhà máy thủy điện Eakrông-Rou Tỉnh Khánh Hòa, triển khai đầu tư các dự án thủy điện vừa và nhỏ;
- + Sản xuất và kinh doanh điện năng, cung cấp điện vào hệ thống lưới điện quốc gia, phục vụ nhu cầu điện của các tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên,...tạo thu nhập ổn định, lâu dài;
- + Đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh và không ngừng phát triển Công ty ngày một lớn mạnh.

6.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

6.2.1. Các mục tiêu chủ yếu năm 2026:

+ Doanh thu	:	189,16 tỷ đồng
+ Lợi nhuận sau thuế	:	117,89 tỷ đồng
+ Lợi nhuận thu từ Công ty con	:	34,03 tỷ đồng

6.2.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Hiện nay, Công ty vận hành ổn định Nhà máy thủy điện EaKrong-Rou mang lại hiệu quả cho Công ty cũng như cho tỉnh nhà. Trong tương lai, Công ty đang tìm cơ hội đầu tư vào các dự án thủy điện, du lịch, bất động sản thuộc khu vực miền trung. Nhằm mục tiêu đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh, phát triển Công ty và đáp ứng nhu cầu về năng lượng và đời sống của người dân ngày một nâng cao.

6.3 Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Hàng năm, Công ty hỗ trợ các hộ nghèo thuộc khu vực nhà máy thủy điện bằng các hình thức như: xây dựng nhà tình nghĩa, hỗ trợ công cụ lao độngTặng quà tết các hộ nghèo xã Tây Ninh Hòa, hỗ trợ Quỹ Khuyến học xã Tây Ninh Hòa, ủng hộ trường TH&THCS Ninh Tây, ủng hộ cuộc vận động mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo...

6 Các rủi ro:

Hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại lợi nhuận của Công ty là công tác sản xuất kinh doanh điện tại nhà máy thủy điện Eakrong-Rou. Do đó các rủi ro ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty như: thời tiết hạn hán làm giảm lượng nước sản xuất điện; các chính sách thuế, phí tăng làm giảm lợi nhuận của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2025, Công ty đã đạt được doanh thu và lợi nhuận cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	So sánh TH/KH
1	Sản lượng điện (triệu kwh)	129,64	110,00	117,85%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	202,20	188,95	107,01%
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	148,25	139,59	106,20%
4	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	124,78	117,92	105,82%

Năm 2025, Ban lãnh đạo cùng CBCNV Công ty đã quản lý, vận hành tốt nhà máy và nguồn nước thuận lợi nên sản lượng điện thương phẩm đạt cao hơn kế hoạch đề ra. Dẫn đến doanh thu và lợi nhuận đều tăng so với kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

1. Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Hoài Nam

Họ và tên: **Nguyễn Hoài Nam**

Giới tính: **Nam**

Ngày tháng năm sinh: **21/10/1964**

Nơi sinh: **Xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình**

Quốc tịch: **Việt Nam**

<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Số CCCD:</i>	044064004837
<i>Quê quán:</i>	Xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số nhà 222/48, đường Lê Hồng Phong, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
<i>Số điện thoại liên lạc ở cơ quan</i>	0258.3878092
<i>Trình độ văn hóa:</i>	12/12
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Kỹ sư Điện Kỹ thuật
<i>Quá trình công tác:</i>	<ul style="list-style-type: none"> ○ Từ năm 1990 ÷ 1992: Chuyên viên Kỹ thuật - Sở Điện lực tỉnh Khánh Hòa. ○ Từ năm 1992 ÷ 1998: Điều độ viên lưới Điện tỉnh Khánh Hòa. ○ Từ năm 1998 ÷ 2006: Phó Trưởng phòng Điều độ - Sở Điện lực tỉnh Khánh Hòa (nay là Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa). ○ Từ tháng 5 năm 2006 đến tháng 12 năm 2006: Phụ trách phòng Kỹ thuật - Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa. ○ Từ tháng 01 năm 2007 đến tháng 03 năm 2010: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung. ○ Từ tháng 03 năm 2010 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung.
<i>Chức vụ công tác hiện nay:</i>	TV HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty.
<i>Chức vụ công tác hiện nay tại các tổ chức khác:</i>	Thành viên HĐQT độc lập Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa
<i>Hành vi vi phạm pháp luật:</i>	Không có
<i>Quyền lợi mâu thuẫn với Cty:</i>	Không có
<i>Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết:</i>	7.706.100 cổ phần
<i>Số cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan:</i>	54 cổ phần

2. Phó Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Trung Kiên

<i>Họ và tên:</i>	Nguyễn Trung Kiên
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	14/09/1996
<i>Nơi sinh:</i>	Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Số CCCD: 001096023620
Quê quán: Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội.
Địa chỉ thường trú: Sảnh Đông, Tòa nhà IPH số 241 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan 0258.3878092
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng
Quá trình công tác:

- Từ tháng 5/2020 đến nay: Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Trà Xom.
- Từ tháng 4/2023 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung.

Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty.
Chức vụ công tác hiện nay tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT chuyên trách Công ty cổ phần Thủy điện Trà Xom
Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Cty: Không có
Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết: Không có
Số cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan: 16.047.040 cổ phần

2. Kế Toán trưởng – Ông Lê Quang Đạo

Họ và tên: **Lê Quang Đạo**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 27/02/1969
Nơi sinh: tỉnh Khánh Hòa
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Số CMND: 056069004290
Quê quán: Xã Diên Hòa, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hoà.
Địa chỉ thường trú: Số nhà 12, đường Tô Hiến Thành, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà.

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	0258.3878092
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính Kế toán.
Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> ○ Từ năm 1995 đến 1998: Thanh tra viên - Thanh tra tỉnh Khánh Hoà. ○ Từ tháng 09 năm 1998 đến tháng 03 năm 2003: Chuyên viên Ban Quản lý Dự án 22kV - Sở Điện lực Khánh Hoà. ○ Từ tháng 03 năm 2003 đến nay: Kế toán Trưởng - Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung.
Chức vụ công tác hiện nay:	Kế toán Trưởng Công ty.
Chức vụ công tác hiện nay tại các tổ chức khác:	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP thủy điện Trà Xom
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Cty:	Không có
Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết:	Không có
Số cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan:	15.104 cổ phần

- Tổng số cán bộ công nhân viên trong Công ty là 50 người, Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Bộ Luật Lao động, Luật Bảo hiểm Xã hội, và Bảo hiểm Y tế, bao gồm các chế độ như: BHXH, BHYT, BHTN, nghỉ phép, nghỉ ốm, nghỉ lễ tết, và chế độ thai sản. Công ty cũng đảm bảo tính công bằng và minh bạch trong việc thực hiện các chính sách lương và thưởng, liên kết chặt chẽ với hiệu quả làm việc của nhân viên. Chế độ tiền lương của công ty được xây dựng dựa trên các quy định của Nhà nước, hiệu quả kinh doanh, giá trị công việc, và vai trò trách nhiệm của nhân viên, cùng với các yếu tố vĩ mô như mặt bằng thị trường địa phương, hệ số trượt giá, và tăng trưởng thu nhập bình quân. Chính sách lương của công ty nhằm đảm bảo sự công bằng, minh bạch và khuyến khích người lao động phát huy tối đa năng lực của mình. Thu nhập của người lao động được cải thiện hàng năm, với mức thu nhập năm sau cao hơn năm trước.

3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án:

Về tình hình triển khai dự án Điện mặt trời. Công ty đã thực hiện báo cáo bổ sung qui hoạch trình Bộ Công thương, chờ Bộ Công thương họp thẩm định bổ sung, tuy nhiên do Chính phủ đang chủ trương tạm dừng chờ qui hoạch tổng thể nên chưa tiếp tục triển khai.



4. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty con:

Trong năm 2025, Công ty cổ phần Thủy điện Trà Xom đã đạt được doanh thu và lợi nhuận cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	So sánh TH/KH
1	Sản lượng điện (triệu kwh)	98,10	85,60	114,60%
2	Doanh thu	125,60	115,74	108,52%
3	Lợi nhuận trước thuế	60,45	56,90	106,24%
4	Lợi nhuận sau thuế	56,80	54,05	105,09%

Năm 2025, nhà máy Thủy điện Trà Xom vận hành ổn định, nguồn nước thuận lợi nên sản lượng điện thương phẩm đạt kế hoạch đề ra. Do đó doanh thu và lợi nhuận cũng đạt kế hoạch giao.

5. Tình hình tài chính:**5.1 Tình hình tài chính:**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	So sánh 2025/2024
1	Tổng giá trị tài sản	703.508.564.945	696.969.656.600	100,94%
2	Doanh thu thuần	290.229.927.943	255.792.104.003	113,46%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	177.970.061.305	156.785.244.225	113,51%
4	Lợi nhuận khác	-3.289.258.400	408.027.615	-806,14%
5	Lợi nhuận trước thuế	174.680.802.905	157.193.271.840	111,12%
6	Lợi nhuận sau thuế	147.555.842.427	133.527.560.056	110,51%
7	Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân năm	31.999.969	31.999.969	100,00%
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.818	3.418	111,70%

5.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số TT ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	Lần	6,25	4,86	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TS ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> <u>Nợ ngắn hạn</u>	Lần	6,18	4,79	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	5,35%	5,69%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	5,66%	6,04%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> <u>Hàng tồn kho bình quân</u>	Vòng	39,49	36,83	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	41,25%	36,70%	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ HS Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	50,84%	52,20%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	22,16%	20,31%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	20,97%	19,16%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần.	%	61,32%	61,29%	

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2025 là: 20.808 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành hiện tại là 31.999.969 Cổ phần với mệnh giá 10.000 VNĐ/Cổ phần và tất cả đều là cổ phiếu phổ thông.

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- a. **Cổ phần và cơ cấu cổ đông:** Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT, BKS.

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ	Ghi chú
1	Tổng công ty Điện lực Miền Trung Đại diện: Ông Nguyễn Hoài Nam	7.680.000	24,00%	
2	Cty cổ phần Năng lượng Bitexco Đại diện: Ông Vũ Quang Sáng	3.687.168	11,52%	
3	Ông Đinh Quang Chiến	7.991.040	24,97%	CT HĐQT
4	Ông Nguyễn Hoài Nam	26.100	0,08%	UV HĐQT
5	Ông Vũ Quang Sáng	12.800	0,04%	UV HĐQT
6	Bà Đinh Thu Thủy	8.056.000	25,18%	UV HĐQT
7	Ông Phạm Sỹ Hùng	1.020	0,00%	UV độc lập HĐQT
8	Bà Nguyễn Thị Thanh Thu	0	0,00%	UV độc lập HĐQT
9	Ông Trịnh Giang Nam	760	0,00%	Trưởng BKS
10	Ông Hồ Thị Thu Oanh	0	0,00%	TV BKS
11	Ông Bạch Đức Huyền	0	0,00%	TV BKS
12	Các cổ đông khác	4.545.081	14,20%	
Tổng Cộng		31.999.969	100%	

- b. **Các dữ liệu thống kê về cổ đông:**

STT	Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	379	31.970.409	99,91%
1	Nhà Nước	1	7.680.000	24,00%
2	Cá nhân	374	20.587.041	64,33%
3	Tổ chức	4	3.703.368	11,57%
II	Cổ đông nước ngoài	11	29.560	0,09%
1	Cá nhân	6	7.760	0,02%
2	Tổ chức	5	21.800	0,07%
Tổng Cộng		390	31.999.969	100%

Ghi chú: Các số liệu về cổ đông nêu trên được xác định vào thời điểm: ngày 03/02/2026.

- c. **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** không có.
- d. **Các chứng khoán khác:** Không có.
- e. **Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa:** Ngày 04/07/2022, SEB đã thực hiện việc công bố thông tin tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SEB là 0% theo văn bản số 4106/UBCK-PTTT ngày 30/06/2022 của UBCKNN về việc thông qua hồ sơ thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SEB.

III. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Nguồn nước sản xuất điện những tháng đầu năm 2025 không được thuận lợi do tích lũy nguồn nước từ mùa mưa 2024 thấp. Cuối năm 2025 thời tiết thuận lợi, lượng nước về hồ nhiều hơn, tuy nhiên do sự cố sạt lở khu vực van đĩa, tháp điều áp gây gián đoạn vận hành nên không khai thác được tối đa nguồn nước. Mặc dù vậy công tác điều hành vận hành hợp lý và chất lượng duy tu bảo dưỡng thiết bị tốt, đảm bảo tốt các điều kiện vận hành và khai thác trong năm nên sản lượng điện thương phẩm đạt cao hơn năm 2024 tương ứng đạt 133,37% sản lượng năm 2024 và cao hơn kế hoạch đề ra.

TT	Diễn giải	Thực hiện	Kế hoạch năm	Tỷ lệ
1	Điện thương phẩm (10^3 kwh)	129,64	110,00	117,85%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	202,20	188,95	107,01%
	Doanh thu bán điện (tỷ đồng)	164,62	151,03	109,00%
	Doanh thu hoạt động tài chính (tỷ đồng)	37,58	37,92	99,10%
	Thu nhập khác (tỷ đồng)		-	-
3	Các khoản nộp nhà nước (tỷ đồng)	56,23	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	124,78	118,10	105,66%
5	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn CSH	34,73%		

	Điện lượng thiết kế năm (triệu kwh)	Thực hiện năm 2025 (triệu kwh)	Tỷ lệ thực hiện/thiết kế (%)
Sản lượng	110,85	129,64	116,95%

Những tiến bộ công ty đã đạt được:

2. Tình hình tài chính

Năm 2025, tuy công tác quản lý vận hành và duy tu bảo dưỡng tốt nhưng nguồn nước không thuận lợi, nên sản lượng sản xuất kinh doanh không cao, lợi nhuận đã không đạt kế hoạch đề ra.

Các khoản nợ tín dụng đầu tư dự án thủy điện Eakrong-Rou Công ty đã trả hết. Công ty tích lũy tài chính ngày càng tăng, chủ động nguồn vốn cho công tác sản xuất kinh doanh và đầu tư các dự án mới.

Và với sự quan tâm, chỉ đạo, điều hành sát sao của lãnh đạo Công ty, Công ty vẫn đảm bảo hoạt động tài chính ổn định, không có nợ xấu.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Công ty tiếp tục tìm cơ hội đầu tư về thủy điện (các dự án có công suất dưới 30MW), điện năng lượng mặt trời, du lịch và bất động sản, mở rộng sản xuất kinh doanh và đầu tư vào các lĩnh vực mới phù hợp với vị trí địa lý của khu vực và mang lại hiệu quả cho Công ty.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của các nhà máy thủy điện thường gặp nhiều khó khăn như: thời tiết không thuận lợi, hạn hán kéo dài, khi có mưa thì thường kèm theo bão, lũ, hiện tượng cực đoan nguy hiểm cho công trình thủy điện; Ảnh hưởng giảm phát do điện mặt trời, điện gió tăng; Hệ thống thiết bị đã qua thời gian dài vận hành nên cần duy tu bảo dưỡng nhiều và tốn nhiều chi phí hơn. Trong năm 2025, sự cố sạt lở khu vực van đĩa, tháp điều áp gây gián đoạn vận hành nên không khai thác được tối đa nguồn nước. Mặc dù vậy, Hội đồng quản trị cùng ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty đã thực hiện tốt nhất các chỉ tiêu đề ra, thu nhập người lao động được đảm bảo, đời sống tinh thần được nâng cao, người lao động yên tâm làm việc nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

V. Quản trị Công ty:**1. Hội đồng quản trị:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời điểm bổ nhiệm	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu	Chức vụ hiện nay tại công ty khác
1	Đinh Quang Chiến	Chủ tịch HĐQT	07/04/2023	Cá nhân: 7.991.040 Đại diện ủy quyền: 0	Cá nhân: 24,97 % Đại diện ủy quyền: 0%	Phó chủ tịch HĐQT - Công ty CP Phát triển Đô thị Từ Liêm. TV HĐQT - Công ty CP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC.
2	Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT	07/04/2023	Cá nhân: 26.100 Đại diện ủy quyền: 7.680.000	Cá nhân: 0,08% Đại diện ủy quyền: 24%	TV độc lập HĐQT - Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.
3	Vũ Quang Sáng	Thành viên HĐQT	07/04/2023	Cá nhân: 12.800 Đại diện ủy quyền: 3.687.168	Cá nhân: 0,04% Đại diện ủy quyền: 11,52%	UV HĐQT - Công ty CP Năng lượng BITECO. Chủ tịch HĐQT - Công ty TNHH MTV Solar Power Ninh Thuận.
4	Đinh Thu Thủy	Thành viên HĐQT	07/04/2023	Cá nhân: 8.056.000 Đại diện ủy quyền: 0	Cá nhân: 25,18 % Đại diện ủy quyền: 0%	TV HĐQT - Công ty CP Phát triển Đô thị Từ Liêm
5	Phạm Sỹ Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	07/04/2023	Cá nhân: 1.020 Đại diện ủy quyền: 0	Cá nhân: 0% Đại diện ủy quyền: 0%	Không có
6	Nguyễn Thị Thanh Thư	Thành viên độc lập HĐQT	07/04/2023	0	0%	Không có

- + Thành viên và cơ cấu của HĐQT: 06 người, trong đó 01 thành viên tham gia trực tiếp công tác điều hành với chức vụ Tổng giám đốc và 05 thành viên không trực tiếp điều hành.
- + HĐQT họp theo định kỳ, thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định được tán thành với tỷ lệ 100% và được triển khai, thực hiện đầy đủ tại Công ty.
- + HĐQT đã đưa ra những định hướng chiến lược lâu dài cho phát triển SXKD của Cty.
- + Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong năm:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	46 CT/HĐQT	06/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả SXKD năm 2024; Kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty. - Thông qua việc tạm ứng cổ tức lần 4 năm 2024 bằng tiền cho các cổ đông của công ty. - Thông qua thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào tháng 04/2025. - Thông qua phê duyệt chi phí hoạt động của công ty năm 2025. - Thông qua các giao dịch giữa Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung và Công ty Cp Điện lực Khánh Hòa trong năm 2025. - Thông qua phê duyệt cho Ông Nguyễn Trung Kiên - Phó Tổng giám đốc công ty hưởng lương theo Quy chế trả lương của công ty. - Thông qua phê duyệt khen thưởng theo kết quả SXKD năm 2024. 	100%
02	50 CT/HĐQT	12/03/2025	Nghị quyết thông qua nội dung và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
03	60 CT/HĐQT	22/04/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý 1/2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 2/2025. - Thông qua việc tạm ứng cổ tức lần 1 năm 2025 bằng tiền cho các cổ đông của Công ty. 	100%
04	62 CT/HĐQT	10/06/2025	- Nghị quyết phê duyệt giá trị và chọn đơn vị thực hiện thí nghiệm định kỳ thiết bị và xử lý các tồn tại về điện trở tiếp xúc của các máy cắt tại nhà máy thủy điện Ea Krông Rou. Tổng giá trị 599.040.000 đồng.	100%
05	63 CT/HĐQT	10/06/2025	- Nghị quyết phê duyệt chi phí sửa chữa 04 két nước làm mát các tổ máy H1, H2 tại nhà máy thủy điện Ea Krông Rou. Tổng giá trị 600.000.000 đồng.	100%
06	66 CT/HĐQT	31/07/2025	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 3/2025.	100%

			- Thông qua việc tạm ứng cổ tức lần 2 năm 2025 bằng tiền cho các cổ đông của Công ty. - Thông qua phê duyệt chi phí nâng cấp hệ thống SCADA tại nhà máy thủy điện Ea Krông Rou.	
07	68 CT/HĐQT	30/10/2025	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4/2025. - Thông qua phê duyệt chi phí tư vấn lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác nước mặt tại nhà máy thủy điện Ea Krông Rou.	100%

2. Ban Kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời điểm bổ nhiệm	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu	Chức vụ hiện nay tại công ty khác
1	Trịnh Giang Nam	Trưởng Ban kiểm soát	07/04/2023	Cá nhân: 760 Đại diện ủy quyền: 0	Cá nhân: 0,00 % Đại diện ủy quyền: 0%	Không có
2	Bạch Đức Huyền	Thành viên BKS	07/04/2023	0	0%	Giám đốc - Công ty TNHH XNK Dược Khoa TV BKS - Công ty cổ phần Thủy điện Trà Xom
3	Hồ Thị Thu Oanh	Thành viên BKS	07/04/2023	0	0%	Không có

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của Công ty. Ban kiểm soát họp để xem xét và đánh giá kết quả hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thù lao	Thưởng	Tổng thu nhập
1	Ông Đinh Quang Chiến	Chủ tịch HĐQT	0	120.000.000	520.400.000	640.400.000
2	Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT kiêm Tổng GĐ	545.179.000	96.000.000	415.400.000	1.056.579.000
3	Ông Vũ Quang Sáng	Thành viên HĐQT	0	96.000.000	358.600.000	454.600.000
4	Bà Đinh Thu Thủy	Thành viên HĐQT	0	96.000.000	358.600.000	454.600.000
5	Ông Phạm Sỹ Hùng	Thành viên HĐQT	0	96.000.000	358.600.000	454.600.000
6	Bà Nguyễn Thị Thanh Thu	Thành viên HĐQT	0	96.000.000	358.600.000	454.600.000
7	Ông Trịnh Giang Nam	Thành viên BKS	346.880.000	96.000.000	321.700.000	764.580.000
8	Ông Bạch Đức Huyền	Thành viên BKS	0	96.000.000	200.800.000	296.800.000
9	Bà Hồ Thị Thu Oanh	Thành viên BKS	0	96.000.000	200.800.000	296.800.000
10	Ông Nguyễn Trung Kiên	Phó Tổng Giám đốc	469.264.000		214.200.000	683.464.000
11	Ông Lê Quang Đạo	Kế toán trưởng	485.185.000		293.556.000	778.741.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Trong năm 2025, không có các giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty mà phải thực hiện công bố thông tin trước khi thực hiện giao dịch theo quy định.

c. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Tổng công ty Điện lực miền Trung	Cổ đông lớn	0400101394, ngày 06/01/2025, Sở KH&ĐT Tp Đà Nẵng	78A Duy Tân –Phường Hòa Cường – Tp. Đà Nẵng	Năm 2025	Theo Hợp đồng mua bán điện số 5/2011/EA KRÔNG ROU/EVN CPC-MIEN TRUNG PID JSC ngày 31/05/2012	Công ty bán điện năng năm 2025 với tổng giá trị trước VAT: 164.620.156.455 đồng.

2	Tổng công ty Điện lực miền Trung	Cổ đông lớn	0400101394, ngày 06/01/2025, Sở KH&ĐT Tp Đà Nẵng	78A Duy Tân –Phường Hòa Cường – Tp. Đà Nẵng			Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 27.648.000.000 đồng.
3	Công ty Cổ phần Năng lượng BITEXC O	Cổ đông lớn	5100232451, ngày 13/11/2019, Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Phòng 303, tầng 3 The Manor, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội		- Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 ngày 15/04/2024;	Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 13.273.804.800 đồng.
4	Đinh Quang Chiến	Người nội bộ	036067004550, ngày 18/12/2021, Cục CS QLHCVTTH	Tòa nhà IPH số 241 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội	Ngày 24/01/2025;	- Nghị quyết HĐQT số 46 CT/HĐQT ngày 06/01/2025;	Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 28.767.744.000 đồng.
5	Nguyễn Hoài Nam	Người nội bộ	044064004837, ngày 20/10/2024, Bộ Công an	222/48 Lê Hồng Phong, Nha Trang, Khánh Hòa	Ngày 19/05/2025 và ngày 25/08/2025	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 ngày 22/04/2025;	Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 93.960.000 đồng.
6	Đinh Thu Thủy	Người nội bộ	036194006342, ngày 18/12/2021, Cục CS QLHCVTTH	Sánh Đông, Tòa nhà IPH số 241 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội		- Nghị quyết HĐQT số 60 CT/HĐQT ngày 22/04/2025;	Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 29.001.600.000 đồng.
7	Vũ Quang Sáng	Người nội bộ	034056003499, ngày 20/07/2017, Hà Nội	Số 03 Villa D, Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội		- Nghị quyết HĐQT số 66 CT/HĐQT ngày 31/07/2025;	Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 46.080.000 đồng.
8	Phạm Sỹ Hùng	Người nội bộ	044061001743, ngày 13/06/2022, Cục CS QLHCVTTH	37 Lê Quang Hòa, phường Hòa Xuân, Q. Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng			Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 3.672.000 đồng.

9	Trịnh Giang Nam	Người nội bộ	056075000544 , ngày 21/06/2023, Cục CS QLHCVTTXH	1A/6 Hàn Thuyên, Nha Trang, Khánh Hòa		Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 5.536.000 đồng.
10	Nguyễn Thị Phương Lan	Người nội bộ	046181009058 , ngày 22/09/2021, Cục CS QLHCVTTXH	Căn hộ 503 CT4 VCN Phước Hải, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa		Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 3.452.000 đồng.
11	Nguyễn Thị Mai	Người có liên quan của người nội bộ	036164017301 , ngày 10/05/2021, Cục CS QLHCVTTXH	P214, CT2A, KĐT Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội		Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 1.345.655.600 đồng.
12	Vũ Quang Hội	Người có liên quan của người nội bộ	034063007642 , 07/10/2021, Cục CS QLHCVTTXH	Số 48, Phố Linh Lang, phường Cống Vị, Q.Ba Đình, Tp Hà Nội		Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 46.080.000 đồng.
13	Vũ Quang Bảo	Người có liên quan của người nội bộ	034070005715 , 18/6/2018, Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	E403, The Manor, phường Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, Tp Hà Nội		Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 46.080.000 đồng.
14	Trần Thị Thắm	Người có liên quan của người nội bộ	034157003466 , 26/7/2017, Hà Nội	Số 03 Villa D, Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội		Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 46.080.000 đồng.

15	Vũ Quang Thái	Người có liên quan của người nội bộ	034082014791, 25/04/2021, Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 03 Villa D, Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội			Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 1.080.000 đồng.
16	Trần Thị Triều Linh	Người có liên quan của người nội bộ	022167005506, 12/1/2022, Cục CS QLHCVTXXH	222/48 Lê Hồng Phong, Nha Trang, Khánh Hòa			Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 6.674.400 đồng.
17	Lê Thị Nha Trang	Người có liên quan của người nội bộ	056157004780, 28/09/2021, Cục CS QLHCVTXXH	20 Lê Đại Hành, Nha Trang, Khánh Hòa			Công ty thực hiện chi trả cổ tức với tổng giá trị: 54.374.400 đồng.
18	Công ty cổ phần Thủy điện Trà Xom	Công ty con	4100605687, ngày 23/09/2025, Sở Tài chính tỉnh Gia Lai	Thôn K8, xã Vĩnh Sơn, tỉnh Gia Lai	Ngày 25/04/2025	Thông báo số 15/CT-TH ngày 31/03/2025 về việc chi trả cổ tức năm 2024.	Công ty nhận cổ tức từ công ty con với tổng giá trị: 34.027.500.000 đồng
19	Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	Công ty có liên quan đến ông Nguyễn Hoài Nam – Thành viên HĐQT/ TGĐ Công ty	4200601069, ngày 26/04/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa	Số 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Năm 2025	Nghị quyết số 46 CT/HĐQT ngày 06/01/2025 về việc thông qua các giao dịch giữa Công ty với Công ty CP Điện lực Khánh Hòa	1. Hợp đồng bảo dưỡng – Kiểm tra sửa chữa thường xuyên – Quản lý vận hành đường dây 35kV và Trạm cắt F2 với giá trị trước VAT: 717.903.537 đồng. 2. Hợp đồng sử dụng điện tại nhà máy thủy điện Ea Krông Rou và VP số 10 Lam Sơn với giá trị trước VAT: 324.338.982 đồng.

519
G.T
V.D.
IRIẾ
TRI
5-T.

							3. Hợp đồng nâng xà, thay sứ xử lý độ võng đường dây và thí nghiệm thiết bị điện với giá trị trước VAT: 59.588.593 đồng.
--	--	--	--	--	--	--	--

VI. Báo cáo tài chính:

Đơn vị Kiểm toán:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C

Địa chỉ: 40 đường Giảng Võ, quận Đống Đa, TP Hà Nội

Điện thoại: 84.24.3736 7879 Fax: 84.24.3736 7869

Ý kiến kiểm toán: Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty đã được công bố trên phương tiện thông tin đại chúng và được đăng toàn văn trên trang web của Công ty: <http://www.mientrungpid.com.vn/quan-he-co-dong/cong-con-bo-thong-tin/>

Nơi nhận:

- UBCK NN;
- Sở GD&ĐT HN;
- Lưu HCTH.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoài Nam